



VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4877/BC-VPCP

Hà Nội, ngày 03 tháng 6 năm 2025

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện nhiệm vụ giao và tình hình xây dựng, trình ban hành
văn bản quy định chi tiết thuộc thẩm quyền của Chính phủ,
Thủ tướng Chính phủ tháng 5 và 5 tháng đầu năm 2025
(Tài liệu phục vụ phiên họp thường kỳ tháng 5 năm 2025)**

Kính gửi:

- Chính phủ;
- Thủ tướng Chính phủ.

Văn phòng Chính phủ trân trọng báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao các bộ, cơ quan, địa phương và tình hình xây dựng, trình ban hành văn bản quy định chi tiết thuộc thẩm quyền của Chính phủ tháng 5 và 5 tháng đầu năm 2025, như sau:

**I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIAO VÀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN
CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC CỦA CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ giao

a) Qua tổng hợp báo cáo của các bộ, cơ quan, địa phương¹, kết hợp rà soát, theo dõi tình hình thực hiện nhiệm vụ giao của các bộ, cơ quan, địa phương và số liệu trên Hệ thống phần mềm theo dõi của Văn phòng Chính phủ, trong tháng 5/2025 có 716 nhiệm vụ giao các bộ, cơ quan, địa phương. Lũy kế 5 tháng đầu năm 2025, có tổng số 5.427 nhiệm vụ giao. Trong đó: 4.318 nhiệm vụ đã hoàn thành, chiếm tỷ lệ 79,6%; 979 nhiệm vụ trong hạn, chiếm tỷ lệ 18,03%; 130 nhiệm vụ chưa hoàn thành quá hạn, chiếm tỷ lệ 2,37% - giảm 0,45% so với tháng trước (Phụ lục I gửi kèm theo).

b) Về nhiệm vụ giao tại Nghị quyết phiên họp Chính phủ

Tại Nghị quyết phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 01, tháng 02, tháng 3 và tháng 4 năm 2025² có 309 nhiệm vụ giao các bộ, cơ quan, địa phương. Đến nay, đã hoàn thành 222 nhiệm vụ; còn 87 nhiệm vụ đang được các bộ, cơ quan, địa

¹ Các bộ, cơ quan, địa phương đã gửi Báo cáo, gồm: Ngoại giao, Tài chính, Công Thương, Xây dựng, Nội vụ, Tư pháp, Nông nghiệp và Tài nguyên, Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Khoa học và Công nghệ, Dân tộc và Tôn giáo, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Hà Nội, Hải Phòng, Thái Nguyên, Thanh Hóa, Nghệ An, Đồng Nai, Tuyên Quang.

² Các Nghị quyết số: 27/NQ-CP ngày 07/02/2025, 46/NQ-CP ngày 08/3/2025, Nghị quyết số 77/NQ-CP ngày 10/4/2025 và Nghị quyết số 124/NQ-CP ngày 08/5/2025 của Chính phủ.

phương triển khai thực hiện (84 nhiệm vụ trong hạn; 03 nhiệm vụ quá hạn³ - chi tiết được cập nhật, tổng hợp tại Phụ lục II kèm theo). Văn phòng Chính phủ tiếp tục chủ động rà soát, đôn đốc các bộ, cơ quan, địa phương khẩn trương thực hiện.

c) Về các nhiệm vụ trọng tâm

Trong tháng 5/2025, có 123 nhiệm vụ trọng tâm phải hoàn thành trong tháng. Đến nay, có 78 nhiệm vụ (chiếm 63,4%) đã hoàn thành đúng tiến độ; còn 45 nhiệm vụ (chiếm 36,6%) chưa hoàn thành, cần tập trung đôn đốc và khẩn trương hoàn thành, giao các bộ, cơ quan, địa phương: Tài chính: 11; Công Thương: 08; Nông nghiệp và Tài nguyên: 04; Xây dựng: 04; Y tế: 02; Ngoại giao: 03; Thanh tra Chính phủ: 03; Khoa học và Công nghệ: 02; Văn hóa, Thể thao và Du lịch: 02; Giáo dục và Đào tạo: 01; Tư pháp: 01; Dân tộc và Tôn giáo: 01; Hưng Yên: 01; Quảng Ngãi 01; Bình Phước: 01 (Phụ lục II gửi kèm theo)⁴.

2. Kết quả thực hiện chương trình công tác

Trong 5 tháng đầu năm 2025, các bộ, cơ quan, địa phương phải trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ 290 đề án. Đến nay, đã trình 203 đề án (chiếm 81,7%), còn 53 đề án chưa trình (chiếm 18,3%), giao các bộ, cơ quan, địa phương: Xây dựng: 08; Tài chính: 07; Y tế: 05; Nội vụ: 04; Dân tộc và Tôn giáo: 02; Giáo dục và Đào tạo: 01; Công an: 01; Ngoại giao: 01; Công Thương: 01; Tư pháp: 01; Hà Tĩnh: 03; Đồng Nai: 03; Hậu Giang: 02; Quảng Nam: 02; TP Hồ Chí Minh: 01; Đà Nẵng: 01; Cần Thơ: 01; Điện Biên: 01; Ninh Bình: 01; Nghệ An: 01; Quảng Trị: 01; Bình Định: 01; Bà Rịa - Vũng Tàu: 01; Lâm Đồng: 01; Đồng Tháp: 01; Trà Vinh: 01.

Văn phòng Chính phủ tiếp tục chủ động rà soát và đôn đốc các bộ, cơ quan, địa phương khẩn trương hoàn thiện, trình, bảo đảm chất lượng, tiến độ, khắc phục tình trạng phát sinh nợ đọng mới.

3. Một số nhiệm vụ trọng tâm giao tháng 5/2025 chưa hoàn thành

- *Bộ Tài chính* chậm đề xuất, báo cáo, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về: (1) Dự thảo Nghị định quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công; (2) Dự thảo Nghị định về đăng ký doanh nghiệp; (3) Kiến nghị của Tổng công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam về việc xin chủ trương triển khai Dự án mở rộng đoạn cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Long Thành theo công trình xây dựng khẩn cấp...;

- *Bộ Công Thương* đã quá hạn báo cáo, đề xuất, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ: (1) Xem xét, ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 107/2018/NĐ-CP ngày 15/8/2018 và Nghị định số 01/2025/NĐ-CP ngày 01/3/2025 của Chính phủ về kinh doanh xuất khẩu gạo; (2) Các biện pháp để thúc đẩy đàm phán các FTA với các đối tác: Hội đồng Hợp tác vùng Vịnh, Pakistan, Ai Cập, Campuchia, Ấn Độ; (3) Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ thay thế Quyết

³ 03 nhiệm vụ quá hạn thuộc trách nhiệm của các bộ, cơ quan, địa phương: Khoa học và Công nghệ: 01; Văn hóa, Thể thao và Du lịch: 01; Dân tộc và Tôn giáo: 01.

⁴ Phụ lục II, không nêu chi tiết 08 nhiệm vụ mật giao các Bộ: Tài chính: 03; Công Thương: 02; Ngoại giao: 02; Tư pháp: 01.

định số 53/2012/QĐ-TTg về việc ban hành lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống;

- *Bộ Nông nghiệp và Tài nguyên* chưa hoàn thiện, báo cáo, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ: (1) Dự thảo Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc ngăn chặn, xử lý triệt để tàu cá, ngư dân vi phạm khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài; (2) Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản và các hồ sơ liên quan...;

- *Bộ Xây dựng* chưa báo cáo, đề xuất Thủ tướng Chính phủ việc lựa chọn phương án tối ưu đầu tư tuyến đường sắt Yên Viên - Phả Lại - Hạ Long - Cái Lân;

- *Bộ Y tế* chưa báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả triển khai quy trình, thủ tục liên quan để đẩy nhanh tiến độ triển khai Dự án xây mới cơ sở 2 Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam sử dụng viện trợ không hoàn lại của Chính phủ Trung Quốc;

- *Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch* chậm báo cáo, trình Thủ tướng Chính phủ Dự thảo Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về công nghiệp giải trí;

- *Bộ Khoa học và Công nghệ* chưa báo cáo, đề xuất, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ: (1) Dự thảo Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Viễn thông về hoạt động viễn thông công ích; (2) Phương án sửa đổi, bổ sung quy định về sở hữu trí tuệ;

- *Bộ Giáo dục và Đào tạo* chậm hoàn thiện, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ Dự thảo Nghị định quy định chi tiết về điều kiện, trình tự, thủ tục, chương trình giáo dục, việc cấp văn bằng, chứng chỉ thực hiện liên kết giáo dục, giảng dạy chương trình giáo dục tích hợp đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập của thành phố Hà Nội;

- *Bộ Ngoại giao* đã quá hạn báo cáo Thủ tướng Chính phủ việc rà soát, sửa đổi Quyết định số 119/2007/QĐ-TTg ngày 25/7/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Quỹ Bảo hộ công dân và pháp nhân Việt Nam ở nước ngoài;

- *Bộ Dân tộc và Tôn giáo* chậm báo cáo, đề xuất, Thủ tướng Chính phủ việc xây dựng dự thảo Quyết định của Thủ tướng sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 và Quyết định số 08/2023/QĐ-TTg ngày 23/11/2023 về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số;

- *Thanh tra Chính phủ* đã quá hạn báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả việc thực hiện các Kết luận thanh tra: (1) Số 1595/KL-TTCTP ngày 14/9/2022 của Thanh tra Chính phủ về việc quản lý, sử dụng đất đai, đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Kon Tum; (2) Số 1468/KL - TTCTP ngày 04/9/2018 về thanh tra một số dự án đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách, nguồn vốn vay; việc chuyển đổi, chuyển nhượng nhà đất của cơ quan nhà nước, doanh nghiệp nhà nước, nhà đất có vị trí đặc địa sang mục đích khác tại thành phố Hà Nội (giai đoạn 2003-2016);



- Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên chậm hoàn thiện, báo cáo Thủ tướng Chính phủ Đề án “Xây dựng và Phục dựng Phố Hiến cổ” trên địa bàn các phường Minh Khai, Hiến Nam, Lam Sơn, Hồng Châu và các xã Quảng Châu, Hoàng Hanh, Tân Hưng, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên;

4. Đánh giá chung:

Các bộ, cơ quan, địa phương tiếp tục ưu tiên nguồn lực, tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện các đề án, nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao. Kết quả thực hiện nhiệm vụ giao và thực hiện chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tháng 5 và 5 tháng đầu năm có chuyển biến tích cực hơn so với tháng trước và so với cùng kỳ năm trước, cụ thể: Số nhiệm vụ quá hạn giảm 0,45% so với tháng trước; đề án quá hạn chưa trình giảm 3% so với tháng trước và giảm 1,9% so với cùng kỳ năm trước (số đề án quá hạn trong chương trình công tác 5 tháng đầu năm 2024 là 44/277 đề án, chiếm 20,2%).

Tuy nhiên, kết quả thực hiện nhiệm vụ giao trong tháng 5/2025 còn một số tồn tại, hạn chế chưa được khắc phục, nhiệm vụ giao trong tháng chưa hoàn thành còn nhiều (còn 45/123 nhiệm vụ, chiếm 36,6% - tăng 2,1% so với tháng trước và tăng 3,7% so với cùng kỳ năm trước); nhiều nhiệm vụ giao từ sớm, được Văn phòng Chính phủ thường xuyên rà soát, theo dõi và chủ động, kịp thời đôn đốc nhưng vẫn để chậm nợ kéo dài, ảnh hưởng nhất định đến công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ⁵.

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA CHÍNH PHỦ

Trong tháng 5 và 5 tháng đầu năm 2025, các bộ, cơ quan, địa phương cơ bản tiếp tục thực hiện nghiêm túc Quy chế làm việc của Chính phủ; các công việc được giải quyết đúng thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; việc tham dự các cuộc họp của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ cơ bản tuân thủ theo quy định; công tác phối hợp giữa các bộ, cơ quan chặt chẽ, hiệu quả; công tác báo cáo định kỳ hằng tháng của các bộ, cơ quan được duy trì thường xuyên, bảo đảm thông tin kịp thời, cụ thể là các bộ, cơ quan: Công an, Quốc phòng, Ngoại giao, Tài chính, Công Thương, Xây

⁵ (1) Nhiệm vụ giao về việc lập, trình các quy hoạch: (i) Các tuyến, ga đường sắt khu vực đầu mỗi thành phố Hà Nội; (ii) Các tuyến, ga đường sắt khu vực đầu mỗi Thành phố Hồ Chí Minh; (iii) Quy hoạch tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh; (iv) Các ga đường sắt quốc gia trong đô thị, ga đầu mỗi đường sắt, ga liên vận quốc tế; (v) Điều chỉnh quy hoạch mạng lưới đường sắt thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Các quy hoạch này chuyển từ năm 2024 sang năm 2025, thời hạn trình tháng 01/2025 (VB đôn đốc số 534/PB-VPCP ngày 26/2/2025, đồng thời cũng đã được nêu, đôn đốc tại Báo cáo số 3870/BC-VPCP ngày 05/5/2025 của VPCP); (2) Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 03/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, trình tự đánh giá và công nhận xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em, hạn trình tháng 01/2025 (VB đôn đốc số 80/PB-VPCP ngày 08/01/2025); (3) Báo cáo việc triển khai quy trình, thủ tục liên quan để đẩy nhanh tiến độ triển khai Dự án xây mới cơ sở 2 Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam sử dụng viện trợ không hoàn lại của Chính phủ Trung Quốc, VB giao tháng 02/2025, hạn trình 15/5/2025 (VB đôn đốc số 1644/PB-VPCP ngày 22/5/2025)...

dựng, Nội vụ, Tư pháp, Nông nghiệp và Tài nguyên, Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Khoa học và Công nghệ, Dân tộc và Tôn giáo, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Hà Nội, Hải Phòng, Thái Nguyên, Thanh Hóa, Nghệ An, Đồng Nai, Tuyên Quang...

Tuy nhiên, trong tháng, còn 19 bộ, cơ quan, địa phương chưa thực hiện đúng Quy chế làm việc của Chính phủ như chậm báo cáo, đề hồ sơ quá hạn trình, chậm trả lời khi được lấy ý kiến, phải đôn đốc nhiều lần⁶; 12 bộ, cơ quan, địa phương trình

⁶ 19 bộ, cơ quan, địa phương: (1) **Tài chính: 39 văn bản** (các VB số: 1398/PB-VPCP ngày 04/5/2025, 1405/PB-VPCP, 1406/PB-VPCP ngày 05/5/2025, 1422/PB-VPCP, 1425/PB-VPCP ngày 06/5/2025, 1429/PB-VPCP, 3964/VPCP-CN ngày 07/5/2025, 1445/PB-VPCP, 1449/PB-VPCP ngày 08/5/2025, 4032/VPCP-ĐMDN ngày 09/5/2025, 4054/VPCP-KSTT ngày 10/5/2025, 4101/VPCP-KTTH ngày 12/5/2025, 1493/PB-VPCP ngày 13/5/2025, 1517/PB-VPCP ngày 14/5/2025, 4231/VPCP-ĐMDN ngày 15/5/2025, 4313/VPCP-ĐMDN, 4325/VPCP-QHQT ngày 16/5/2025, 1561/PB-VPCP ngày 18/5/2025, 1572/PB-VPCP, 1580/PB-VPCP, 1581/PB-VPCP ngày 19/5/2025, 1601/PB-VPCP ngày 21/5/2025, 1635/PB-VPCP, 1640/PB-VPCP, 1642/PB-VPCP, 4502/VPCP-ĐMDN ngày 22/5/2025, 4549/VPCP-KTTH, 4570/VPCP-ĐMDN, 4586/VPCP-ĐMDN ngày 23/5/2025, 1668/PB-VPCP ngày 24/5/2025, 1669/PB-VPCP, 1670/PB-VPCP ngày 26/5/2025, 1695/PB-VPCP, 1702/PB-VPCP, 1704/PB-VPCP, 4683/VPCP-ĐMDN ngày 27/5/2025, 1731/PB-VPCP ngày 29/5/2025, 1753/PB-VPCP ngày 30/5/2025, 1773/PB-VPCP ngày 31/5/2025); (2) **Công Thương: 18 văn bản** (các VB số: 1398/PB-VPCP ngày 04/5/2025, 1403/PB-VPCP ngày 05/5/2025, 1421/PB-VPCP ngày 06/5/2025, 1434/PB-VPCP ngày 07/5/2025, 1473/PB-VPCP, 1486/PB-VPCP ngày 12/5/2025, 1497/PB-VPCP, 4141/VPCP-ĐMDN ngày 13/5/2025, 1561/PB-VPCP ngày 18/5/2025, 1609/PB-VPCP, 1612/PB-VPCP ngày 21/5/2025, 1648/PB-VPCP, 1649/PB-VPCP, 1650/PB-VPCP, 1664/PB-VPCP ngày 23/5/2025, 1737/PB-VPCP, 4768/VPCP-ĐMDN ngày 29/5/2025, 1762/PB-VPCP ngày 30/5/2025); (3) **Tư pháp: 12 văn bản** (các VB số: 1402/PB-VPCP ngày 05/5/2025, 1429/PB-VPCP ngày 07/5/2025, 1486/PB-VPCP ngày 12/5/2025, 1500/PB-VPCP ngày 13/5/2025, 1517/PB-VPCP ngày 14/5/2025, 1572/PB-VPCP ngày 19/5/2025, 1609/PB-VPCP, 1612/PB-VPCP ngày 21/5/2025, 1693/PB-VPCP, 1698/PB-VPCP ngày 27/5/2025, 1708/PB-VPCP ngày 28/5/2025, 4768/VPCP-ĐMDN ngày 29/5/2025); (4) **Xây dựng: 09 văn bản** (các VB số: 1398/PB-VPCP ngày 04/5/2025, 1401/PB-VPCP, 1403/PB-VPCP ngày 05/5/2025, 1421/PB-VPCP ngày 06/5/2025, 1429/PB-VPCP ngày 07/5/2025, 1572/PB-VPCP ngày 19/5/2025, 1704/PB-VPCP ngày 27/5/2025, 1742/PB-VPCP ngày 29/5/2025, 1767/PB-VPCP ngày 30/5/2025); (5) **Y tế: 07 văn bản** (các VB số: 1398/PB-VPCP ngày 04/5/2025, 1409/PB-VPCP ngày 06/5/2025, 1429/PB-VPCP ngày 07/5/2025, 1486/PB-VPCP ngày 12/5/2025, 1612/PB-VPCP ngày 21/5/2025, 1644/PB-VPCP ngày 22/5/2025, 1733/PB-VPCP ngày 29/5/2025); (6) **Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 06 văn bản** (các VB số: 1398/PB-VPCP ngày 04/5/2025, 1429/PB-VPCP ngày 07/5/2025, 1486/PB-VPCP ngày 12/5/2025, 1517/PB-VPCP ngày 14/5/2025, 1561/PB-VPCP ngày 18/5/2025, 1612/PB-VPCP ngày 21/5/2025); (7) **Khoa học và Công nghệ: 05 văn bản** (VB số: 1403/PB-VPCP ngày 05/5/2025, 1435/PB-VPCP ngày 07/5/2025, 1500/PB-VPCP ngày 13/5/2025, 1581/PB-VPCP ngày 19/5/2025, 1624/PB-VPCP ngày 22/5/2025); (8) **Thanh tra Chính phủ: 05 văn bản** (các VB số: 1398/PB-VPCP ngày 04/5/2025, 1481/PB-VPCP ngày 12/5/2025, 1593/PB-VPCP, 1594/PB-VPCP, 1595/PB-VPCP ngày 21/5/2025); (9) **Văn hóa, Thể thao và Du lịch: 05 văn bản** (các VB số: 1398/PB-VPCP ngày 04/5/2025, 1403/PB-VPCP ngày 05/5/2025, 4054/VPCP-KSTT ngày 10/5/2025, 1530/PB-VPCP ngày 15/5/2025, 4561/VPCP-KGVX ngày 23/5/2025); (10) **Công an: 04 văn bản** (các VB số: 1421/PB-VPCP ngày 06/5/2025, 1486/PB-VPCP ngày 12/5/2025, 1628/PB-VPCP ngày 22/5/2025, 1630/PB-VPCP ngày 22/5/2025); (11) **Dân tộc và Tôn giáo: 04 văn bản** (các VB số: 1398/PB-VPCP ngày 04/5/2025, 1403/PB-VPCP ngày 05/5/2025, 4054/VPCP-KSTT

hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, còn thiếu ý kiến tham gia của bộ, cơ quan liên quan⁷. Ngoài ra, còn một số bộ, cơ quan, địa phương có nhiều hồ sơ, văn bản trình còn sai sót về kỹ thuật soạn thảo (thiếu ký tắt, không đúng thể thức văn bản...)⁸; việc đăng ký thành phần tham dự các cuộc họp của một số bộ còn chưa kịp thời, không đúng thành phần, không báo cáo về việc xin vắng và cử người họp thay theo quy định của Quy chế làm việc của Chính phủ⁹...

ngày 10/5/2025, 1517/PB-VPCP ngày 14/5/2025); (12) **Nông nghiệp và Môi trường: 04 văn bản** (các VB số: 3836/VPCP-NN ngày 05/5/2025, 4008/VPCP-CN ngày 09/5/2025, 1561/PB-VPCP ngày 18/5/2025, 1572/PB-VPCP ngày 19/5/2025); (13) **Giáo dục và Đào tạo: 03 văn bản** (các VB số: 1398/PB-VPCP ngày 04/5/2025, 1429/PB-VPCP ngày 07/5/2025, 1450/PB-VPCP ngày 08/5/2025); (14) **Ngoại giao: 02 văn bản** (các VB số: 1398/PB-VPCP ngày 04/5/2025, 1700/PB-VPCP ngày 27/5/2025); (15) **Nội vụ: 01 văn bản** (VB số: 3971/VPCP-ĐMDN ngày 07/5/2025); (16) **Quốc phòng: 01 văn bản** (VB số: 1666/PB-VPCP ngày 23/5/2025); (17) **03 địa phương/03 văn bản: TP. Hà Nội** (VB số: 1520/PB-VPCP ngày 15/5/2025), **TP. Hồ Chí Minh** (các VB số: 1409/PB-VPCP ngày 06/5/2025), **Cà Mau** (VB số: 1704/PB-VPCP ngày 27/5/2025).

⁷ **12 bộ, cơ quan, địa phương: (1) Nội vụ: 04 hồ sơ** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 1423/PB-VPCP ngày 06/5/2025, 1439/PB-VPCP ngày 07/5/2025, 1447/PB-VPCP ngày 08/5/2025, 1713/PB-VPCP ngày 28/5/2025); (2) **Công Thương: 03 hồ sơ** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 1407/PB-VPCP ngày 05/5/2025, 1458/PB-VPCP ngày 09/5/2025, 1752/PB-VPCP ngày 30/5/2025); (3) **Văn hóa, Thể thao và Du lịch: 03 hồ sơ** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 1542/PB-VPCP ngày 16/5/2025, 1582/PB-VPCP ngày 19/5/2025, 1641/PB-VPCP ngày 22/5/2025); (4) **Tư pháp: 02 hồ sơ** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 1471/PB-VPCP ngày 12/5/2025, 1529/PB-VPCP ngày 15/5/2025); (5) **Công an: 01 hồ sơ** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 1456/PB-VPCP ngày 08/5/2025); (6) **Giáo dục và Đào tạo: 01 hồ sơ** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 1706/PB-VPCP ngày 27/5/2025); (7) **Khoa học và Công nghệ: 01 hồ sơ** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 1527/PB-VPCP ngày 15/5/2025); (8) **Ngoại giao: 01 hồ sơ** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 1441/PB-VPCP ngày 07/5/2025); (9) **Nông nghiệp và Môi trường: 01 hồ sơ** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 1396/PB-VPCP ngày 03/5/2025); (10) **Tài chính: 01 hồ sơ** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 1775/PB-VPCP ngày 31/5/2025); (11) **Xây dựng: 01 hồ sơ** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 1506/PB-VPCP ngày 13/5/2025); (12) **TP Hồ Chí Minh: 01 hồ sơ** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 1629/PB-VPCP ngày 22/5/2025).

⁸ **Các bộ, cơ quan, địa phương: (1) Tài chính: 06 hồ sơ** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 1468/PB-VPCP ngày 10/5/2025, 1505/PB-VPCP ngày 13/5/2025, 1528/PB-VPCP ngày 15/5/2025, 1623/PB-VPCP ngày 22/5/2025, 1709/PB-VPCP ngày 28/5/2025, 1738/PB-VPCP ngày 29/5/2025); (2) **Công an: 02 hồ sơ** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 1457/PB-VPCP ngày 08/5/2025, 1627/PB-VPCP ngày 22/5/2025); (3) **Giáo dục và Đào tạo: 02 hồ sơ** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 1504/PB-VPCP ngày 13/5/2025, 1694/PB-VPCP ngày 27/5/2025); (4) **Ngoại giao: 02 hồ sơ** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 1477/PB-VPCP ngày 12/5/2025, 1518/PB-VPCP ngày 14/5/2025); (5) **Y tế: 02 hồ sơ** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 1617/PB-VPCP ngày 21/5/2025, 1663/PB-VPCP ngày 23/5/2025); (6) **Công Thương: 01 hồ sơ** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 1467/PB-VPCP ngày 09/5/2025); (7) **Khoa học và Công nghệ: 01 hồ sơ** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 1564/PB-VPCP ngày 19/5/2025); (8) **Quốc phòng: 01 hồ sơ** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 1496/PB-VPCP ngày 13/5/2025); (9) **Tư pháp: 01 hồ sơ** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 1619/PB-VPCP ngày 22/5/2025); (10) **Xây dựng: 01 hồ sơ** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 1465/PB-VPCP ngày 09/5/2025); (11) **02 địa phương/02 hồ sơ: TP. Hồ Chí Minh** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 1531/PB-VPCP ngày 16/5/2025), **Bình Định** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 1438/PB-VPCP ngày 07/5/2025).

⁹ Bộ Công an: 11 lần; Bộ Quốc phòng: 10 lần; Bộ Nội vụ: 10 lần; Bộ Công Thương: 7 lần; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: 7 lần; Bộ Nông nghiệp và Môi trường: cử Lãnh đạo cấp Vụ dự họp thay khi chưa được sự đồng ý của LĐCP; tuy nhiên cán bộ được cử dự họp thay không tham dự cuộc họp (cuộc họp ngày 23/5/2025 do PTTgCP Bùi Thanh Sơn chủ trì)...

III. TÌNH HÌNH BAN HÀNH VĂN BẢN QUY ĐỊNH CHI TIẾT THUỘC THẨM QUYỀN CỦA CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, các bộ, cơ quan tiếp tục nỗ lực, tập trung nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ xây dựng, trình ban hành và ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy định chi tiết. Nhiều văn bản quy định chi tiết được kịp thời ban hành, bảo đảm có hiệu lực đồng thời với hiệu lực của các luật, nghị quyết của Quốc hội¹⁰. Tuy nhiên, do một số văn bản giao có thời hạn hoàn thành gấp, có nội dung phức tạp, đối tượng và phạm vi điều chỉnh rộng, cần lấy ý kiến nhiều bộ, cơ quan liên quan hoặc phải xin ý kiến của các cấp có thẩm quyền trước khi ban hành nên còn chậm trình, chậm được ban hành theo đúng tiến độ.

1. Về văn bản quy định chi tiết các luật, nghị quyết của Quốc hội đã có hiệu lực nhưng chưa được ban hành

Đến nay, còn **21** văn bản (*giảm 03 văn bản so với tháng trước¹¹*), thuộc thẩm quyền ban hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết các luật, nghị quyết của Quốc hội đã có hiệu lực nhưng chưa được ban hành, do các bộ, cơ quan chủ trì xây dựng, trình: Tài chính: 07; Quốc phòng: 06; Khoa học và Công nghệ: 03; Nội vụ: 02; Giáo dục và Đào tạo: 01; Xây dựng: 01, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 01 (*Chi tiết tại Phụ lục III, không nêu 05 văn bản thuộc diện bí mật nhà nước do Bộ Quốc phòng chủ trì xây dựng, trình*).

2. Về văn bản quy định chi tiết các luật, nghị quyết của Quốc hội có hiệu lực từ 01/7/2025 và trong thời gian tới

Có **41** văn bản quy định chi tiết các luật, nghị quyết có hiệu lực thi hành từ 01/7/2025 và trong thời gian tới - giảm 06 văn bản so với tháng trước¹², đang được

¹⁰ Các văn bản quy định chi tiết hướng dẫn thi hành: (1) Luật Công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp, do Bộ Quốc phòng chủ trì xây dựng, trình; (2) Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, do Bộ Công an chủ trì xây dựng, trình; (3) Luật Công chứng và Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật do Bộ Tư pháp chủ trì xây dựng, trình.

¹¹ **03** văn bản chi tiết được ban hành trong tháng, gồm: (1) Nghị định số 110/2025/NĐ-CP ngày 21/5/2025 quy định cơ sở dữ liệu về phòng chống bạo lực gia đình, do Bộ VHTTDL chủ trì, xây dựng trình; (2) Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng và các nhiệm vụ cần thiết khác, do Bộ Tài chính chủ trì xây dựng, trình; (3) Quyết định số 14/2025/QĐ-TTg ngày 29/5/2025 quy định về cơ chế biểu giá bán lẻ điện.

¹² **06** văn bản chi tiết được ban hành trong tháng, gồm: **04** văn bản do Bộ Quốc phòng chủ trì xây dựng trình (i) Nghị định số 99/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp; (ii) Nghị định số 103/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 quy định chi tiết một số chính sách đối với cơ sở công nghiệp quốc phòng nông cốt, cơ sở công nghiệp an ninh nông cốt và chế độ, chính sách đối với người lao động trong cơ sở công nghiệp quốc phòng nông cốt, cơ sở công nghiệp an ninh nông cốt và **02** văn bản thuộc diện Mật); **01** văn bản do Bộ Công an chủ trì xây dựng, trình (Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ); **01**

các bộ, cơ quan khẩn trương xây dựng, trình ban hành, gồm: Nội vụ: 09; Tài chính: 09; Quốc phòng: 06; Công an: 04; Xây dựng: 04; Y tế: 04; Văn hóa, Thể thao và Du lịch: 03; Nông nghiệp và Môi trường: 01; Khoa học và Công nghệ: 01 (*Chi tiết tại Phụ lục IV, không nêu 03 văn bản thuộc diện bí mật nhà nước do Bộ Quốc phòng chủ trì xây dựng, trình*).

IV. KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao và tình hình thực hiện Quy chế làm việc của Chính phủ tháng 5 và 5 tháng đầu năm 2025, Văn phòng Chính phủ kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các đồng chí Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khẩn trương triển khai thực hiện các nhiệm vụ, công việc sau:

1. Tiếp tục tăng cường hơn nữa công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ giao; coi đây là công việc thường xuyên, trọng tâm trong chỉ đạo, điều hành và ưu tiên nguồn lực để tổ chức thực hiện, hoàn thành các nhiệm vụ giao bảo đảm chất lượng, đúng thời hạn theo yêu cầu chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; tập trung chỉ đạo quyết liệt đẩy nhanh tiến độ hoàn thành 130 nhiệm vụ và 53 đề án trong chương trình công tác 5 tháng đầu năm 2025 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã quá hạn, chưa trình. Đồng thời, kịp thời triển khai và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các đề án giao trong chương trình công tác tháng 6/2025, bảo đảm tiến độ¹³, không để phát sinh nợ đọng mới.

2. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, thực hiện nghiêm Quy chế làm việc; tham dự các phiên họp, cuộc họp của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng đúng thành phần, đúng quy định; trường hợp không thể dự họp phải báo cáo và được sự đồng ý của người chủ trì họp thì mới được cử người có đủ thẩm quyền dự thay.

3. Khẩn trương đẩy nhanh tiến độ xây dựng, hoàn thiện, trình 21 văn bản quy định chi tiết các luật, nghị quyết của Quốc hội đã có hiệu lực pháp luật; 41 văn bản có hiệu lực trong thời gian tới và các dự thảo Nghị định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền gắn với việc thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp đề trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành; tiếp tục chủ động rà soát, kịp thời báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ những khó khăn, vướng mắc theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo kết luận số 123/TB-VPCP ngày 18/3/2025 của Văn phòng Chính phủ; tập trung tiếp thu, hoàn thiện các văn bản đã được Lãnh đạo Chính phủ và thành viên Chính phủ cho ý kiến để trình Lãnh đạo Chính phủ ký ban hành.

Đối với các văn bản đã gửi Bộ Tư pháp thẩm định, đề nghị phối hợp chặt chẽ với Bộ Tư pháp, chủ động tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định để kịp thời hoàn thiện, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm tiến độ; phối hợp chặt chẽ với Bộ

văn bản do Bộ Tư pháp chủ trì xây dựng, trình (Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng).

¹³ Các đề án trong CTCT tháng 6/2025 đã được gửi tới các bộ, cơ quan, địa phương tại các VB số 4781/VPCP-TH ngày 29/4/2025, số 1890/VPCP-TH ngày 29/4/2025 - tối mật

Tư pháp trong việc đề xuất danh mục các văn bản quy định chi tiết các luật, nghị quyết dự kiến sẽ được Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa XV để kịp thời báo cáo, trình Thủ tướng Chính phủ ngay sau khi Kỳ họp thứ 9 kết thúc.

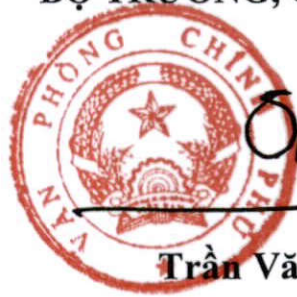
4. Bộ Tư pháp tập trung, ưu tiên nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ thẩm định các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm chất lượng, tiến độ; chủ trì, phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Chính phủ theo dõi, đôn đốc các bộ, cơ quan trong quá trình soạn thảo, trình các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đúng thời hạn, đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và yêu cầu chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Văn phòng Chính phủ trân trọng báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các thành viên Chính phủ;
- Các đại biểu dự họp;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc T.U;
- VPCP: Các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ, Cục, Công TTĐTCTP;
- Lưu: VT, TH (3b).L.40

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM



Trần Văn Sơn
Trần Văn Sơn



Phụ lục I

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ GIAO CÁC BỘ, CƠ QUAN, ĐỊA PHƯƠNG 5 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

(Ban hành kèm theo Báo cáo số: ~~4877~~ /BC-VPCP ngày 03 tháng 6 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ)

STT	Cơ quan được giao	Tổng số văn bản giao nhiệm vụ	Tổng số nhiệm vụ giao	Đã hoàn thành		Chưa hoàn thành	
				Đúng hạn	Quá hạn	Trong hạn	Quá hạn
1	Văn phòng Chính phủ	30	123	116	0	7	0
2	Bộ Quốc phòng	27	186	155	0	26	5
3	Bộ Công an	33	197	155	0	36	6
4	Bộ Ngoại giao	22	223	196	0	16	11
5	Bộ Nội vụ	30	268	230	1	37	0
6	Bộ Tư pháp	26	117	91	0	25	1
7	Bộ Tài chính	165	623	454	0	154	15
8	Bộ Công Thương	44	320	285	0	27	8
9	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	96	392	293	6	88	5
10	Bộ Xây dựng	102	432	345	3	80	4
11	Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch	29	219	184	1	31	3
12	Bộ Khoa học và Công nghệ	21	176	141	0	35	0
13	Bộ Giáo dục và Đào tạo	42	159	111	3	41	4
14	Bộ Y tế	33	186	148	1	32	5
15	Bộ Dân tộc và Tôn giáo	16	151	139	0	10	2
16	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	18	221	204	0	17	0
17	Thanh tra Chính phủ	22	180	159	0	11	10
18	Đài Tiếng nói Việt Nam	3	14	12	0	1	1
19	Thông tấn xã Việt Nam	1	11	11	0	0	0
20	Đài Truyền hình Việt Nam	2	13	10	0	2	1
21	Viện Hàn Lâm Khoa học công nghệ Việt Nam	1	1	0	0	1	0
22	Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam	2	2	1	0	1	0
23	UBND Thành phố Hà Nội	13	43	42	0	1	0
24	UBND Thành phố Hồ Chí Minh	19	44	34	0	6	4
25	UBND Thành phố Hải Phòng	11	30	24	0	6	0
26	UBND Thành phố Đà Nẵng	13	32	24	0	7	1
27	UBND Thành phố Cần Thơ	15	19	9	3	7	0
28	UBND Cao Bằng	10	16	16	0	0	0
29	UBND Lạng Sơn	9	12	3	0	7	2
30	UBND Lai Châu	8	10	5	0	4	1
31	UBND Điện Biên	9	12	4	0	7	1
32	UBND Hà Giang	9	14	5	1	7	1
33	UBND Sơn La	9	12	9	0	3	0
34	UBND Tuyên Quang	10	13	11	0	2	0

35	UBND Yên Bái	8	10	10	0	0	0
36	UBND Lào Cai	10	13	4	0	7	2
37	UBND Bắc Kạn	8	10	3	1	5	1
38	UBND Thái Nguyên	8	10	7	0	3	0
39	UBND Phú Thọ	9	11	10	0	1	0
40	UBND Vĩnh Phúc	10	12	5	0	5	2
41	UBND Bắc Giang	8	15	11	0	4	0
42	UBND Bắc Ninh	9	15	9	0	5	1
43	UBND Hòa Bình	9	15	11	0	4	0
44	UBND Quảng Ninh	10	15	11	1	3	0
45	UBND Hải Dương	9	11	4	1	6	0
46	UBND Hưng Yên	9	11	8	1	1	1
47	UBND Thái Bình	8	20	16	0	4	0
48	UBND Hà Nam	8	15	8	0	5	2
49	UBND Nam Định	9	20	12	1	6	1
50	UBND Ninh Bình	11	16	10	0	6	0
51	UBND Thanh Hóa	9	12	7	0	5	0
52	UBND Nghệ An	9	17	6	0	11	0
53	UBND Hà Tĩnh	10	17	5	0	11	1
54	UBND Quảng Bình	8	11	10	0	1	0
55	UBND Quảng Trị	9	15	8	0	7	0
56	UBND Thành phố Huế	9	20	10	0	7	3
57	UBND Quảng Nam	13	24	18	2	3	1
58	UBND Quảng Ngãi	10	20	13	0	6	1
59	UBND Bình Định	9	20	12	0	8	0
60	UBND Phú Yên	9	20	17	1	2	0
61	UBND Khánh Hòa	10	20	18	0	2	0
62	UBND Ninh Thuận	10	20	13	0	6	1
63	UBND Bình Thuận	10	20	12	0	7	1
64	UBND Gia Lai	11	20	5	0	15	0
65	UBND Kon Tum	8	20	17	0	2	1
66	UBND Đắk Lắk	9	20	18	0	2	0
67	UBND Đắk Nông	9	20	12	1	6	1
68	UBND Lâm Đồng	9	20	18	1	0	1
69	UBND Đồng Nai	20	34	19	0	15	0
70	UBND Bà Rịa - Vũng Tàu	13	18	12	1	5	0
71	UBND Long An	9	20	19	0	1	0
72	UBND Tây Ninh	10	20	14	0	5	1
73	UBND Bình Dương	13	20	16	2	1	1
74	UBND Bình Phước	11	19	15	0	3	1
75	UBND Tiền Giang	16	23	13	0	8	2
76	UBND Bến Tre	14	20	18	0	2	0
77	UBND Hậu Giang	15	19	15	0	4	0
78	UBND Sóc Trăng	16	22	20	0	2	0
79	UBND Đồng Tháp	18	25	22	0	2	1
80	UBND Vĩnh Long	12	20	14	1	3	2
81	UBND Trà Vinh	12	20	18	0	2	0

82	UBND An Giang	17	23	17	1	3	2
83	UBND Kiên Giang	27	35	28	0	4	3
84	UBND Bạc Liêu	12	20	15	1	2	2
85	UBND Cà Mau	13	20	15	0	5	0
86	Tập đoàn Điện lực Việt Nam	3	3	2	0	1	0
87	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	1	2	1	0	0	1
88	Đại học Quốc gia Hà Nội	6	7	2	0	5	0
89	Tổng công ty Cảng Hàng không Việt Nam	8	9	4	0	3	2
90	Tập đoàn Viễn thông quân đội	1	1	0	0	1	0
91	Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh	1	1	0	0	1	0
	Tổng số	1482	5427	4283	35	979	130



Phụ lục II
NHIỆM VỤ, CÔNG VIỆC TRỌNG TÂM CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ GIAO THÁNG 05/2025
CHƯA HOÀN THÀNH, CẦN ĐƠN ĐỐC, TẬP TRUNG THỰC HIỆN
(Ban hành kèm theo Báo cáo số 4811/BC - VPCP ngày 03 tháng 6 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ)

I. Bộ Tài chính (08 nhiệm vụ, đề án)

STT	Nội dung nhiệm vụ, công việc	Văn bản giao nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Vụ, Cục thuộc VPCP theo dõi	Tiến độ thực hiện
1	Khẩn trương hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị định quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công (thay thế các nội dung về quản lý, thanh toán, quyết toán niên độ ngân sách tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ); trình Chính phủ	Văn bản số: 3662/VPCP-KTTH ngày 26/4/2025	Tháng 05/2025	KTTH	Chưa trình
2	Bổ sung, hoàn thiện hồ sơ trình Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định thương mại giữa Chính phủ nước CHXHXN Việt Nam và Chính phủ nước CHDCND Lào giai đoạn 2025-2030; trình Chính phủ	Văn bản số: 3968/VPCP-KTTH ngày 07/05/2025	Trước 12/5/2025	KTTH	Chưa trình lại
3	Tổng hợp, đề xuất giải quyết kiến nghị của Hội đồng nhân dân tỉnh Long An tại văn bản số 371/HĐND-CTHĐND 02/4/2025 về xin chủ trương ban hành chính sách đặc thù áp dụng trên địa bàn tỉnh Long An; báo cáo TTgCP	Văn bản số: 4009/VPCP-CN ngày 09/5/2025	Trước 15/5/2025	CN	Chưa báo cáo
4	Xem xét kiến nghị của UBND tỉnh Điện Biên tại VB số 1406/TTr-UBND ngày 08/4/2025 về việc đề nghị cấp lại vốn dự phòng NSTW tương ứng với số vốn dự phòng NSTW năm 2024 đã giao cho tỉnh Điện Biên nhưng đến hết ngày 31/12/2024 chưa giải ngân hết; báo cáo đề xuất TTgCP	Văn bản số: 4070/VPCP-KTTH ngày 12/5/2025	Tháng 05/2025	KTTH	Chưa báo cáo
5	Hoàn thiện, trình Chính phủ dự thảo Nghị định về đăng ký doanh nghiệp	Văn bản số: 224/TB-VPCP ngày 13/5/2025	Trước 31/5/2025	ĐMDN	Chưa trình

6	Xem xét kiến nghị của VEC tại VB số 1361/VEC-HĐTV ngày 13/5/2025 về việc xin chủ trương triển khai Dự án mở rộng đoạn cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Long Thành theo công trình xây dựng khẩn cấp; báo cáo TTgCP	Văn bản số: 4279/VPCP-CN ngày 16/5/2025	Trước 21/5/2025	CN	Chưa báo cáo (VB đơn đốc số 1773/PB-VPCP ngày 31/5/2025)
7	Tổng hợp, báo cáo TTgCP về việc rà soát, sắp xếp, kiện toàn các tổ chức phối hợp liên ngành	Văn bản số: 4348/VPCP-V.I ngày 17/5/2025	Tháng 05/2025	V.I	Chưa báo cáo
8	Hoàn thiện dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kiểm toán độc lập; báo cáo TTgCP	Văn bản số: 244/TB-VPCP ngày 19/5/2025	Trước 23/5/2025	KTTH	Chưa trình (VB đơn đốc số 1731/PB-VPCP ngày 29/5/2025)

II. Bộ Công Thương (06 nhiệm vụ, đề án)

STT	Nội dung nhiệm vụ, công việc	Văn bản giao nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Vụ, Cục thuộc VPCP theo dõi	Tiến độ thực hiện
1	Khẩn trương trình Chính phủ xem xét, ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 107/2018/NĐ-CP và Nghị định số 01/2025/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh xuất khẩu gạo	Văn bản số: 3207/VPCP-KTTH ngày 15/4/2025	Tháng 05/2025	KTTH	Chưa báo cáo
2	Báo cáo về các khó khăn, vướng mắc, đề xuất các biện pháp để thúc đẩy đàm phán các FTA với các đối tác: Hội đồng Hợp tác vùng Vịnh, Pakistan, Ai Cập, Campuchia, Ấn Độ; báo cáo TTgCP	Văn bản số: 3965/VPCP-QHQT ngày 07/05/2025	Trong 25/5/2025	QHQT	Chưa báo cáo
3	Khẩn trương làm việc trực tiếp với Tập đoàn AES để trao đổi, giải quyết các vướng mắc trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của Tập đoàn tại Việt Nam; hoàn thành, báo cáo TTgCP kết quả làm việc	Văn bản số: 231/TB-VPCP ngày 15/5/2025	Trước 20/5/2025	CN	Chưa báo cáo
4	Hoàn thiện Đề án Trung tâm Lọc hóa dầu và năng lượng quốc gia tại Khu kinh tế Dung Quất; báo cáo TTgCP	Văn bản số: 4261/VPCP-CN ngày 15/5/2025	Trước 19/5/2025	CN	Chưa trình (VB đơn đốc số 1762/PB-VPCP ngày 30/5/2025)

5	Hoàn thiện hồ sơ về việc xây dựng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ thay thế Quyết định số 53/2012/QĐ-TTg về việc ban hành lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống; trình TTgCP	Văn bản số: 4430/VPCP-CN ngày 20/5/2025	Trước 29/5/2025	CN	Chưa trình
---	---	---	-----------------	----	------------

III. Bộ Nông nghiệp và Môi trường (04 nhiệm vụ, đề án)

STT	Nội dung nhiệm vụ, công việc	Văn bản giao nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Vụ, Cục thuộc VPCP theo dõi	Tiến độ thực hiện
1	Khẩn trương nghiên cứu, tham mưu, hoàn thiện Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc ngăn chặn, xử lý triệt để tàu cá, ngư dân vi phạm khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài; báo cáo TTgCP	Văn bản số: 3748/VPCP-NN ngày 29/4/2025	Trước 20/5/2025	NN	Chưa báo cáo
2	Nghiên cứu đề nghị của UBND TP Hải Phòng tại VB số 903/UBND-TL ngày 24/4/2025 v/v đề nghị sử dụng tạm thời tuyến đường ô tô cao tốc Hà Nội - Hải Phòng để thay thế đề Trảng Cát, TP Hải Phòng, đề xuất phương án xử lý trên cơ sở bảo đảm an toàn phòng, chống thiên tai, an toàn giao thông và kết cấu hạ tầng giao thông (đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng; báo cáo TTgCP	Văn bản số: 3899/VPCP-NN ngày 06/5/2025	Trước 15/5/2025	NN	Chưa báo cáo
3	Hoàn thiện Tờ trình, dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản và các hồ sơ liên quan; trình Chính phủ	Văn bản số: 234/TB-VPCP ngày 16/5/2025	Trước 22/5/2025	CN	Chưa trình lại
4	Khẩn trương nghiên cứu kiến nghị của tỉnh Thái Bình về điều chỉnh các chỉ tiêu sử dụng đất đến năm 2030; điều chỉnh giảm diện tích Khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Tiên Hải, đề xuất phương án phù hợp; báo cáo PTTg phụ trách	Văn bản số: 243/TB-VPCP ngày 19/5/2025	Tháng 05/2025	NN	Chưa báo cáo

IV. Bộ Xây dựng (04 nhiệm vụ, đề án)

STT	Nội dung nhiệm vụ, công việc	Văn bản giao nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Vụ, Cục thuộc VPCP theo dõi	Tiến độ thực hiện
1	Rà soát tổng thể quy hoạch giao mạng lưới giao thông vận tải đường sắt khu vực Hà Nội - Quảng Ninh, Kết luận số 49-KL/TW ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị và kết luận của Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và các quy định hiện hành để đề xuất lựa chọn phương án tối ưu đầu tư tuyến đường sắt Yên Viên - Phả Lại - Hạ Long - Cái Lân; báo cáo TTgCP	Văn bản số: 196/TB-VPCP ngày 24/4/2025	Tháng 05/2025	CN	Chưa trình
2	Hoàn thiện, bổ sung hồ sơ về kiến nghị dừng hoạt động Ban Chỉ đạo tái cơ cấu Tập đoàn Công nghiệp tàu thủy Việt Nam/Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy; trình TTgCP xem xét, quyết định	Văn bản số: 3624/VPCP-ĐMDN ngày 25/4/2025	Trước 15/5/2025	ĐMDN	Chưa trình
3	Xác định rõ, thống nhất về cơ sở pháp lý, thẩm quyền và phương án xử lý quyền đại diện sở hữu phần vốn của Trường Đại học Giao thông vận tải TP Hồ Chí Minh tại Công ty TNHH đào tạo và Nguồn lực Hàng hải và của Trường Đại học Công nghệ giao thông vận tải tại Công ty Cổ phần Tư vấn và Xây dựng công trình; tổng hợp, báo cáo TTgCP	Văn bản số: 3725/VPCP-ĐMDN ngày 29/4/2025	Trước 15/5/2025	ĐMDN	Chưa báo cáo
4	Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ Xây dựng báo cáo các ý kiến và đề xuất của các Bộ, cơ quan về đề xuất đầu tư Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam của Công ty cổ phần đầu tư và phát triển đường sắt cao tốc Vinspeed; trình Ban Thường vụ Đảng ủy Chính phủ	Văn bản số: 230/TB-VPCP ngày 15/5/2025	Trước 22/5/2025	CN	Chưa trình

V. Thanh tra Chính phủ (03 nhiệm vụ, đề án)

STT	Nội dung nhiệm vụ, công việc	Văn bản giao nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Vụ, Cục thuộc VPCP theo dõi	Tiến độ thực hiện
1	Tổng hợp việc thực hiện VB số 2426/VPCP-V.I ngày 12/4/2024 của VPCP liên quan đến việc giải quyết khiếu nại của Hợp tác xã Suối Ngọc - Vua Bà, xã Tiến Xuân, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội; báo cáo TTgCP kết quả	Văn bản số: 400/VPCP-V.I ngày 14/01/2025	Trước 30/05/2025	V.I	Chưa báo cáo
2	Tiếp tục theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra số 1595/KL-TTCP ngày 14/9/2022 của Thanh tra Chính phủ về việc quản lý, sử dụng đất đai, đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Kon Tum; báo cáo TTgCP kết quả	Văn bản số: 605/VPCP-V.I ngày 22/01/2025	Trước 30/05/2025	V.I	Chưa báo cáo
3	Khẩn trương đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra số 1468/KL-TTCP ngày 04/9/2018 về thanh tra một số dự án đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách, nguồn vốn vay; việc chuyển đổi, chuyển nhượng nhà đất của cơ quan nhà nước, doanh nghiệp nhà nước, nhà đất có vị trí đặc địa sang mục đích khác tại thành phố Hà Nội (giai đoạn 2003-2016); báo cáo TTgCP	Văn bản số: 725/VPCP-V.I ngày 25/01/2025	Trước 30/05/2025	V.I	Chưa báo cáo

VI. Bộ Y tế (02 nhiệm vụ, đề án)

STT	Nội dung nhiệm vụ, công việc	Văn bản giao nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Vụ, Cục thuộc VPCP theo dõi	Tiến độ thực hiện
1	Khẩn trương triển khai quy trình, thủ tục liên quan để đẩy nhanh tiến độ triển khai Dự án xây mới cơ sở 2 Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam sử dụng viện trợ không hoàn lại của Chính phủ Trung Quốc; báo cáo TTgCP kết quả thực hiện	Văn bản số: 3666/VPCP-QHQT ngày 26/2/2025	Trước 15/05/2025	QHQT	Chưa báo cáo (VB đôn đốc số 1644/PB-VPCP ngày 22/5/2025)

2	Hoàn thiện hồ sơ về Dự thảo Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế; báo cáo Chính phủ	Văn bản số: 4423/VPCP-KGVX ngày 20/05/2025	Trước 31/05/2025	KGVS	Chưa báo cáo
---	---	--	------------------	------	--------------

VII. Bộ Khoa học và Công nghệ (02 nhiệm vụ, đề án)

STT	Nội dung nhiệm vụ, công việc	Văn bản giao nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Vụ, Cục thuộc VPCP theo dõi	Tiến độ thực hiện
1	Hoàn thiện dự thảo Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Viễn thông về hoạt động viễn thông công ích; trình Chính phủ	Văn bản số: 3623/VPCP-KGVX ngày 25/4/2025	Trước 05/5/2025	KGVS	Chưa trình
2	Khẩn trương rà soát các quy định về sở hữu trí tuệ, kịp thời nghiên cứu, đề xuất phương án sửa đổi, bổ sung quy định về sở hữu trí tuệ; báo cáo TTgCP	Nghị quyết số: 124/NQ-CP ngày 08/5/2025	Tháng 05/2025	KGVS	Chưa báo cáo

VIII. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (02 nhiệm vụ, đề án)

STT	Nội dung nhiệm vụ, công việc	Văn bản giao nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Vụ, Cục thuộc VPCP theo dõi	Tiến độ thực hiện
1	Xây dựng dự thảo Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về công nghiệp giải trí; báo cáo TTgCP	Nghị quyết số: 77/NQ-CP ngày 10/4/2025	Tháng 05/2025	KGVS	Chưa trình
2	Khẩn trương hoàn thiện các dự thảo Nghị định quy định về phân cấp quản lý nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch; báo cáo TTgCP	Văn bản số: 246/TB-VPCP ngày 21/5/2025	Trước 23/05/2024	KGVS	Chưa báo cáo

IX. Bộ Giáo dục và Đào tạo (01 đề án)

STT	Nội dung nhiệm vụ, công việc	Văn bản giao nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Vụ, Cục thuộc VPCP theo dõi	Tiến độ thực hiện
1	Khẩn trương rà soát kỹ, hoàn thiện dự thảo Nghị định quy định chi tiết về điều kiện, trình tự, thủ tục, chương trình giáo dục, việc cấp văn bằng, chứng chỉ thực hiện liên kết giáo dục, giảng dạy chương trình giáo dục tích hợp đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập của thành phố Hà Nội	Văn bản số: 4237/VPCP-KGVX ngày 15/05/2025	Trước 20/05/2025	KGVX	Chưa báo cáo

X. Bộ Ngoại giao (01 nhiệm vụ)

STT	Nội dung nhiệm vụ, công việc	Văn bản giao nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Vụ, Cục thuộc VPCP theo dõi	Tiến độ thực hiện
1	Khẩn trương chủ trì, phối hợp với các cơ quan rà soát, sửa đổi Quyết định số 119/2007/QĐ-TTg ngày 25/7/2007 của TTgCP về việc thành lập Quỹ Bảo hộ công dân và pháp nhân Việt Nam ở nước ngoài; báo cáo TTgCP	Văn bản số: 3866/VPCP-QHQT ngày 05/05/2025	Trước 10/05/2025	QHQT	Chưa báo cáo

XI. Bộ Dân tộc và Tôn giáo (01 nhiệm vụ)

STT	Nội dung nhiệm vụ, công việc	Văn bản giao nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Vụ, Cục thuộc VPCP theo dõi	Tiến độ thực hiện
1	Đề xuất xây dựng Quyết định của TTgCP sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 và Quyết định số 08/2023/QĐ-TTg ngày 23/11/2023 về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; báo cáo TTgCP	Nghị quyết số: 27/NQ-CP ngày 07/02/2025	Tháng 05/2025	QHĐP	Chưa báo cáo

XII. Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên (01 nhiệm vụ)

STT	Nội dung nhiệm vụ, công việc	Văn bản giao nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Vụ, Cục thuộc VPCP theo dõi	Tiến độ thực hiện
1	Hoàn thiện Đề án “Xây dựng và Phục dựng Phố Hiến cổ” trên địa bàn các phường Minh Khai, Hiến Nam, Lam Sơn, Hồng Châu và các xã Quảng Châu, Hoàng Hanh, Tân Hưng, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên; báo cáo TTgCP	Văn bản số: 4310/VPCP-KGVX ngày 16/5/2025	Tháng 05/2025	KGVX	Chưa báo cáo lại

XIII. Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi (01 nhiệm vụ)

STT	Nội dung nhiệm vụ, công việc	Văn bản giao nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Vụ, Cục thuộc VPCP theo dõi	Tiến độ thực hiện
1	Hoàn thiện hồ sơ liên quan đến chủ trương bổ sung vốn điều lệ đối với Công ty TNHH một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Quảng Ngãi theo chỉ đạo của LĐCP tại CV số 1778/VPCP-ĐMDN ngày 05/3/2025; báo cáo TTgCP	Văn bản số: 3882/VPCP-ĐMDN ngày 06/05/2025	Trước 10/5/2025	ĐMDN	Tỉnh đã có VB gửi Bộ Tài chính, Bộ TC chưa báo cáo TTgCP

XIV. Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước (01 nhiệm vụ)

STT	Nội dung nhiệm vụ, công việc	Văn bản giao nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Vụ, Cục thuộc VPCP theo dõi	Tiến độ thực hiện
1	Đề xuất phương án sắp xếp lại Công ty cổ phần Cao su Sông Bé; báo cáo TTgCP	Văn bản số: 3749/VPCP-ĐMDN ngày 29/4/2025	Trước 15/5/2025	ĐMDN	Chưa trình lại



Phụ lục III
DANH MỤC VĂN BẢN QUY ĐỊNH CHI TIẾT THỰC HÀNH CÁC LUẬT, NGHỊ QUYẾT CỦA QUỐC HỘI
CÓ HIỆU LỰC CHƯA BAN HÀNH

(Ban hành kèm theo Báo cáo số: 487/BC-VPCP ngày 03 tháng 6 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ)

TÊN LUẬT	NGÀY CÓ HIỆU LỰC	CƠ QUAN CHỦ TRÌ SOẠN THẢO	TÊN VĂN BẢN	THỜI HẠN TRÌNH	TÌNH TRẠNG
1. Luật Phòng thủ dân sự	01/7/2024	BQP	1. Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự (Khoản 3 Điều 6, khoản 5 Điều 13, khoản 2 Điều 20, khoản 4 Điều 28, khoản 3 Điều 30, khoản 5 Điều 34, khoản 4 Điều 35, khoản 4 Điều 40, khoản 4 Điều 41)	Trước 15/4/2024	Đã trình
2. Luật Giao dịch điện tử	01/7/2024	BKHCN	2. Nghị định quy định về cơ sở dữ liệu dùng chung (Điểm đ khoản 3 Điều 40, khoản 6 Điều 42, khoản 7 Điều 43, khoản 5 Điều 44)	Trước 15/4/2024	Đã trình
3. Luật Viễn thông	01/7/2024	BKHCN	3. Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Viễn thông về quản lý kho số viễn thông, tài nguyên Internet; việc bồi thường khi nhà nước thu hồi mã, số viễn thông, tài nguyên internet; đấu giá quyền sử dụng mã, số viễn thông, tên miền quốc gia Việt Nam “.vn” (Khoản 4 Điều 48; khoản 10 Điều 50)	Trước 15/4/2024	Đã trình
			4. Nghị định quy định chi tiết Luật Viễn thông về hoạt động viễn thông công ích (Khoản 2 Điều 32)	Trước 15/4/2024	Đã trình
4. Luật Các tổ chức tín dụng	01/7/2024	NHNN	5. Nghị định quy định về chế độ tài chính của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả đầu tư vốn nhà nước tại tổ chức tín dụng do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và tổ chức tín dụng có vốn nhà nước (Khoản 1 Điều 148, khoản 4 Điều 145, khoản 3 Điều 151)	Tháng 5/2024	Đã trình
5. Nghị quyết về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu	NQ có hiệu lực 01/01/2024 (Nội dung có hiệu lực 01/01/2025)	BTC	6. Nghị định quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết của Quốc hội về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu (khoản 2 Điều 2, khoản 10 Điều 4, khoản 13 Điều 5)	31/10/2024	Đã trình

6. Luật Thủ đô (sửa đổi)	01/01/2025	BGDĐT	7. Nghị định quy định về điều kiện, trình tự, thủ tục, chương trình giáo dục, việc cấp văn bằng, chứng chỉ thực hiện liên kết giáo dục, giảng dạy chương trình giáo dục tích hợp (khoản 3 Điều 22)	Trước 15/10/2024	Đã trình
7. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính	01/01/2025	BTC	8. Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán (Điểm a khoản 3 Điều 1 Luật 2024, khoản 2 Điều 11; khoản 6 Điều 1 Luật 2024, khoản 6 Điều 15; điểm a khoản 9 Điều 1 Luật 2024, khoản 6 Điều 31 Luật Chứng khoán 2019 (nội dung quy định liên quan đến chào bán cổ phiếu riêng lẻ của công ty đại chúng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán); điểm a khoản 20 Điều 1 Luật 2024, trong đó bãi bỏ khoản 4, khoản 5 Điều 135, khoản 7 Điều 135 Luật Chứng khoán 2019; sửa đổi, bổ sung các quy định tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP để đồng bộ với bổ sung cụm từ “và công ty con” tại điểm b khoản 20 Điều 1 Luật 2024).	Tháng 12/2024 (trình tự, thủ tục rút gọn)	Chưa trình lại
	01/01/2025	BTC	9. Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập (Điểm a khoản 4 Điều 3)	Tháng 12/2024 (trình tự, thủ tục rút gọn)	Đã trình
	01/01/2025		10. Nghị định quy định về sử dụng vốn đầu tư phát triển của ngân sách địa phương cho các dự án đầu tư xây dựng; quyết định chi viện trợ và đơn vị được giao dự toán cho các đơn vị được quy định về phân cấp vận hành khai thác, bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng, đơn vị được giao nhiệm vụ (điểm b khoản 1, điểm c khoản 4 Điều 4); hướng dẫn về trình tự, thủ tục đầu tư, thực hiện chương trình, nhiệm vụ, dự án ngoài kế hoạch đầu tư trung hạn (Điểm a khoản 1 Điều 4)	Tháng 12/2024	Đã trình
	01/01/2025	BTC	11. Nghị định hướng dẫn về quản lý, sử dụng ngân sách đối với một số hoạt động của Đảng Cộng sản Việt Nam (Khoản 8 Điều 4)	Tháng 12/2024 (trình tự, thủ tục rút gọn)	Đã trình

8. Luật Đầu tư công (sửa đổi)	01/01/2025	BTC	12. Nghị định về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi nước ngoài (Khoản 4 Điều 37, khoản 6 Điều 46, khoản 2 Điều 48, khoản 3 Điều 63, khoản 5 Điều 63, khoản 6 Điều 64, khoản 8 Điều 64, khoản 5 Điều 65, khoản 3 Điều 66, khoản 3 Điều 67, khoản 4 Điều 83)	Tháng 12/2024 (theo trình tự, thủ tục rút gọn)	Đã trình
9. Luật Tổ chức Chính phủ	01/3/2025	BNV	13. Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ (thay thế Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 92/2017/NĐ-CP, Nghị định số 101/2020/NĐ-CP và Nghị định số 83/2024/NĐ-CP) (điểm đ khoản 8 Điều 10)	Tháng 02/2025 (theo trình tự, thủ tục rút gọn)	Đã trình
10. Luật Tổ chức chính quyền địa phương	01/3/2025	BNV	14. Nghị định quy định chi tiết khung số lượng Phó Chủ tịch, số lượng Ủy viên Ủy ban nhân dân các cấp; trình tự, thủ tục bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Ủy viên Ủy ban nhân dân; trình tự, thủ tục điều động, cách chức Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân, giao quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân ở cấp chính quyền địa phương (khoản 4 Điều 37)	Tháng 02/2025 (theo trình tự, thủ tục rút gọn)	Đã trình
11. Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù, đặc biệt để phát triển hệ thống mạng lưới đường sắt đô thị tại TP Hà Nội và TP Hồ Chí Minh	19/02/2025	BXD	15. Nghị định quy định tiêu chí lựa chọn tổ chức, doanh nghiệp nhà nước được giao nhiệm vụ hoặc tổ chức, doanh nghiệp Việt Nam được đặt hàng cung cấp dịch vụ, hàng hóa công nghiệp đường sắt, nghiên cứu, ứng dụng, nhận chuyển giao công nghệ (điểm a khoản 3 Điều 7)	Tháng 02/2025 (theo trình tự, thủ tục rút gọn)	Đã trình

12. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính	01/04/2025	BTC	16. Nghị định quy định quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử, nền tảng số của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh (Điểm b khoản 5 Điều 6)	Tháng 03/2025 (Ban hành theo trình tự, thủ tục rút gọn, có hiệu lực từ 01/4/2025)	Đã trình
Tổng số 12 Luật, Nghị quyết			Tổng số 16 văn bản (chưa bao gồm 05 văn bản mật do Bộ Quốc phòng chủ trì xây dựng, trình).		

Phụ lục IV
DANH MỤC VĂN BẢN QUY ĐỊNH CHI TIẾT THỰC HÀNH CÁC LUẬT, NGHỊ QUYẾT CỦA QUỐC HỘI
CÓ HIỆU LỰC TỪ 01/7/2025 VÀ TRONG THỜI GIAN TỚI

(Ban hành kèm theo Báo cáo số: 487/BC-VPCP ngày 03 tháng 6 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ)

TÊN LUẬT	NGÀY CÓ HIỆU LỰC	CƠ QUAN CHỦ TRÌ SOẠN THẢO	TÊN VĂN BẢN	THỜI HẠN TRÌNH	TÌNH TRẠNG
1. Luật Thủ đô (sửa đổi)	01/07/2025	BXD	1. Nghị định quy định về quản lý, sử dụng không gian ngầm (Khoản 2 Điều 19)	Trước 15/4/2025	Đang soạn thảo
	01/07/2025	BKHCN	2. Nghị định quy định về thành lập hoặc tham gia thành lập doanh nghiệp, tham gia góp vốn vào doanh nghiệp để thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ (khoản 4 Điều 23)	Trước 15/4/2025	Đang soạn thảo
2. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế	01/07/2025	BYT	3. Nghị định quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn thi hành Luật Bảo hiểm y tế	12/2024 (theo trình tự, thủ tục rút gọn)	Đang soạn thảo
3. Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi)	01/07/2025	BNV	4. Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc	Trước 01/3/2025	Đã trình
	01/07/2025	BNV	5. Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội tự nguyện	Trước 01/3/2025	Đã trình
	01/07/2025	BYT	6. Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về trợ cấp hưu trí xã hội (sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP) (Khoản 1 và khoản 4 Điều 21, khoản 1 và khoản 4 Điều 22)	Trước 01/3/2025	Đã trình
	01/07/2025	BNV	7. Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam (Khoản 2 Điều 16)	Trước 01/3/2025	Đang soạn thảo

	01/07/2025	BNV	8. Nghị định quy định trình tự, thủ tục thành lập, chế độ làm việc, trách nhiệm, kinh phí hoạt động và bộ máy giúp việc của Hội đồng quản lý bảo hiểm xã hội (Khoản 4 Điều 19)	Trước 01/3/2025	Đang soạn thảo
	01/07/2025	BNV	9. Nghị định quy định về giao dịch điện tử trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội và Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm	Trước 01/3/2025	Đang soạn thảo
	01/07/2025	BNV	10. Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về chậm đóng, trốn đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp; khiếu nại, tố cáo về bảo hiểm xã hội và quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội	Trước 01/3/2025	Đã trình
	01/07/2025	BTC	11. Nghị định quy định về hoạt động đầu tư quỹ bảo hiểm xã hội (Khoản 4 Điều 122, khoản 3 Điều 123, khoản 5 Điều 137)	Trước 01/5/2025	Đang soạn thảo
	01/07/2025	BTC	12. Nghị định quy định cơ chế tài chính về bảo hiểm xã hội, chỉ tổ chức và hoạt động bảo hiểm xã hội (Khoản 5 Điều 120, khoản 1 Điều 137)	Trước 01/3/2025	Đang soạn thảo
	01/07/2025	BTC	13. Nghị định quy định về bảo hiểm hưu trí bổ sung (Khoản 3 Điều 127)	Trước 01/3/2025	Đang soạn thảo
	01/07/2025	BQP	14. Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc đối với đối với quân nhân, công an nhân dân và người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân, công an nhân dân	Trước 01/3/2025	Đã thẩm định
4. Luật Lưu trữ (sửa đổi)	01/07/2025	BNV	15. Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Lưu trữ (Khoản 5 Điều 11, khoản 5 Điều 21, khoản 5 Điều 22, khoản 4 Điều 25, khoản 6 Điều 53)	Trước 01/5/2025	Đã trình
5. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật Dược	01/07/2025	BYT	16. Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược	Trước 15/4/2025	Đang soạn thảo
6. Luật Địa chất và khoáng sản	01/07/2025	BNNMT	17. Nghị định hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản	Trước 15/4/2025	Đã trình

7. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính	01/01/2026	BTC	18. Nghị định quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế (thay thế các Nghị định số 153/2020/NĐ-CP, Nghị định số 65/2022/NĐ-CP và Nghị định số 08/2023/NĐ-CP) (Khoản 3 và khoản 9 Điều 1, khoản 2 Điều 10)	Tháng 10/2025 (Có hiệu lực từ 01/01/2026)	Đang soạn thảo
8. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu	15/01/2025 (nội dung quy định chi tiết có hiệu lực từ 01/7/2025)	BTC	19. Nghị định quy định cơ chế quản lý tài chính dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư và cơ chế thanh toán, quyết toán đối với dự án áp dụng loại hợp đồng BT (thay thế Nghị định số 28/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021) (Khoản 21 Điều 3)	Trước 15/4/2024	Đang soạn thảo
		BTC	20. Nghị định quy định chi tiết Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư về thực hiện dự án áp dụng loại hợp đồng BT (Điều 11, Điều 42, điểm a và điểm b khoản 2a Điều 45 Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư)	05/2025	Đang soạn thảo
9. Luật Di sản văn hóa (sửa đổi)	01/07/2025	BVHTTDL	21. Nghị định quy định biện pháp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá phi vật thể trong các Danh sách của UNESCO và Danh mục của quốc gia về di sản văn hoá phi vật thể (Khoản 5 Điều 17)	Trước 15/4/2025	Đang soạn thảo
	01/07/2025	BVHTTDL	22. Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Di sản văn hóa	Trước 15/4/2025	Đang soạn thảo

	01/07/2025	BVHTTDL	23. Nghị định quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập	Trước 15/4/2025	Đang soạn thảo
10. Luật Dữ liệu	01/07/2025	BCA	24. Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dữ liệu	Trước 15/4/2025	Đang soạn thảo
	01/07/2025	BCA	25. Nghị định của Chính phủ quy định hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và sản phẩm, dịch vụ về dữ liệu	Trước 15/4/2025	Đang soạn thảo
	01/07/2025	BCA	26. Nghị định của Chính phủ quy định về quỹ phát triển dữ liệu quốc gia (khoản 4 Điều 29)	Trước 15/4/2025	Đang soạn thảo
	01/07/2025	BCA	27. Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dữ liệu quan trọng, dữ liệu cốt lõi (khoản 6 và khoản 7 Điều 3)	Trước 15/4/2025	Đang soạn thảo
11. Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi)	01/07/2025	BYT	28. Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi) (Khoản 3 Điều 22, khoản 6 Điều 27, khoản 3 Điều 28, khoản 5 Điều 29, khoản 3 Điều 30, khoản 7 Điều 31, khoản 6 Điều 35, khoản 5 Điều 37, khoản 7 Điều 46, khoản 4 Điều 47, khoản 3 Điều 56)	Trước 15/4/2025	Đang soạn thảo
12. Luật Phòng không nhân dân	01/07/2025	BQP	29. Nghị định quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, hoạt động của Ban chỉ đạo phòng không nhân dân các cấp; phạm vi và độ cao chương ngại vật phòng không của trận địa phòng không; chế độ chính sách đối với người được huy động tham gia hoạt động phòng không nhân dân (Khoản 4 Điều 9, khoản 6 Điều 38 và Điều 44)	Trước 15/4/2025	Đã trình

	01/07/2025	BQP	30. Nghị định quy định về quản lý tàu bay không người lái, phương tiện bay khác	Trước 15/4/2025	Đã trình
13. Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn	01/07/2025	BXD	31. Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn	Trước 15/4/2025	Đang soạn thảo
	01/07/2025	BXD	32. Nghị định quy định chi tiết về quản lý công viên, cây xanh, mặt nước tại đô thị và nông thôn (Khoản 2 Điều 53)	Trước 15/4/2025	Đang soạn thảo
	01/07/2025	BXD	33. Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt, công bố điều chỉnh cục bộ quy hoạch đối với quy hoạch thuộc thẩm quyền phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ mà do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lập (Khoản 2 Điều 48)	Trước 15/4/2025	Đang soạn thảo
14. Luật Thuế giá trị gia tăng (sửa đổi)	01/07/2025	BTC	34. Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng	Trước 15/4/2025	Đang soạn thảo
15. Luật Công đoàn (sửa đổi)	01/07/2025	BTC	35. Nghị định quy định chi tiết việc quản lý, sử dụng kinh phí công đoàn của tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp (khoản 6 Điều 31); quy định về tài chính công đoàn, kinh phí công đoàn, ngân sách nhà nước cấp hỗ trợ và miễn, giảm, tạm dừng đóng kinh phí công đoàn (Khoản 2 Điều 29, khoản 4 Điều 30)	Trước 15/4/2025	Đang soạn thảo
	01/07/2025	BNV	36. Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội, người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (Khoản 2 Điều 36)	Trước 15/4/2025	Đang soạn thảo

16. Nghị quyết của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại thành phố Hải Phòng	01/07/2026	BNV	37. Nghị định quy định chi tiết về tổ chức chính quyền đô thị tại thành phố Hải Phòng (Điểm b khoản 1 Điều 8)	Quý III/2025 (có hiệu lực từ 01/7/2026)	Đang soạn thảo
17. Pháp lệnh Chi phí tổ tụng	01/7/2025	BTC	38. Nghị định quy định chi tiết trình tự, thủ tục lập dự toán, thanh toán kinh phí chi trả chi phí tổ tụng	Tháng 04/2025 (theo trình tự, thủ tục rút gọn)	Đang soạn thảo
Tổng số 17 Luật, Nghị quyết			Tổng số 38 văn bản (chưa bao gồm 03 văn bản mật do Bộ Quốc phòng chủ trì xây dựng, trình)		